

Tôi gần như quên huyết gió lúc về tới nhà kho. Tiếng lên đạn trên khẩu súng của Monique làm tôi giật mình dừng bước ở ngay ngoài cửa. Tuy miệng khô ran, tôi vẫn phải cố gắng huyết gió một vài âm điệu của bài *«Auprès»*. Chòm ánh sáng của ngọn đèn pin chiếu thẳng vào mặt tôi chưa đầy một giây đồng hồ rồi tắt ngay trong lúc Monique chạy đến gần tôi. Khẩu súng lục nặng nề trong túi áo choàng của nàng chạm vào mình tôi khi nàng vòng hai cánh tay quanh cổ tôi.

Nàng vừa thở vừa bảo :

— Suýt nữa anh bị em bắn rồi. Stuart, theo ý em mình nên đi ngay. Ngoài phi trường có nhiều chuyện náo động.

Tôi nhìn theo lời nàng chỉ. Con đường gần nhất thuộc khu vực phi trường chỉ cách chúng tôi độ một cây số rưỡi về phía dưới. Tôi có thể trông thấy một vài luồng ánh sáng thật mạnh bùng lên ở bên này con đường. Nhiều ánh đèn pha di động dọc theo hai bên mép đường. Tôi có thể trông rõ không có một dấu hiệu nào chứng tỏ có một chiếc máy bay chuẩn bị cất cánh. Rồi tôi bỗng có ý nghĩ những ngọn đèn pha đang ngừng rải rác bên cạnh phi đạo chính là những chiếc xe vận tải đang đưa bọn lính gác đến máy bay.

Tôi đoán biết ngay sự thế. Hoặc bọn chúng đã biết chúng tôi không còn ở trong lâu đài, hoặc chúng đã phát giác Anson

cùng tên lính bị thương. Trường hợp nào cũng nguy ngập. Chúng tôi đã khiến cho chúng mau đoán biết vì giết mất tên gác ngoài bao lan.

Monique ngồi sát vào mình tôi trong lúc chúng tôi từ từ lái xe trên con đường gỗ ghề vào làng Bragawick. Trước khi vào đến trung tâm tôi biết đành phải mạo hiểm bật đèn pha. Ngay lúc vừa bật đèn lên tôi chợt để ý thấy một con đường rẽ về phía tay phải. Tôi liền quẹo vào đó, lòng tràn trề hy vọng nó sẽ nối tiếp con đường chạy ra bờ biển khỏi phải băng ngang Bragawick và gần bến tàu. Nhìn về phía trước, tôi có thể trông thấy con đường này chạy sát mé đông của phi trường, Nhưng ở đây không thấy bóng dáng một chiếc phi cơ nào và cũng không có lính gác.

Trong lúc im lặng lái xe, tôi cố gắng nghĩ ra một cách gây xáo trộn để khiến cho bọn chúng hướng mọi chú ý cách xa căn cứ hỏa tiễn. Tôi cũng muốn cho chúng không lưu tâm khu vực bãi biển. Tính toán thời gian là vấn đề sinh tử. Lẽ tất nhiên tôi không đại gì công khai gây rối trừ phi biết chắc rằng cuộc tàu thoát của chúng tôi đã bị phát giác.

Đoạn đường chạy dọc theo bãi biển không dài lắm. Nó vòng quanh vịnh Gentry rồi chạy xuống bãi biển tới cầu đến. Với mười một cây số từ phía trên Bragawick tới mé bắc của bãi biển ở eo bẹ Lunna chỉ cần một thời gian hơn mười lăm phút là cùng. Còn bốn mươi phút nữa mới đến giờ hẹn của tiềm thủy đình trừ phi tàu tới sớm. Tôi biết không thể hy vọng được chuyện đó.

Trong lúc con đường chạy vòng quanh trở về phía tây nam qua khỏi điểm đối diện với đảo Lunna, có một con đường rẽ khá thẳng quẹo về ngã tay phải. Đó là đường chạy

trở về phi trường và trại lính. Monique đập nhẹ vào cánh tay tôi và chỉ về phía bên mặt khi chúng tôi qua ngã ba.

— Có ánh đèn pha chạy tới phía này.

Tôi liếc nhanh rồi nhìn trở lại con đường mình đang chạy. Bốn cặp đèn pha đang quẹo ra khỏi khu vực trại lính. Tất cả đều lớn hơn loại đèn của chiếc Land Rover. Tôi đoán có lẽ đó là bốn chiếc xe vận tải chở đầy những binh lính. Bây giờ thì tôi tin chắc rằng bọn chúng đã biết chúng tôi bị mất tích và đã đoán đúng ánh đèn xe của chúng tôi. Cuộc truy nã chúng tôi đang khởi sự. Bây giờ đã tới lúc cần gây rối. Tôi biết rất có thể bọn chúng sẽ tìm được nơi chúng tôi ẩn trốn, nhưng dù sao cũng phải hành động. Điều cốt yếu là lời sự chú ý của chúng ra xa chúng tôi càng nhiều càng tốt.

Tôi lạng xe vào lề đường và quay sang Monique.

— Anh sẽ cố gắng làm cho bọn chúng tưởng rằng mình đã quay trở lại Bragawick và bến tàu. Anh muốn em hãy rời khỏi xe và tìm chỗ nấp trong một khe đá ngoài bãi biển. Đi với anh, để anh chỉ cho.

Tôi chạy với nàng lên đỉnh một bờ đá lởm chởm cách đường chừng hai chục thước. Tôi tìm được một khe hở chạy dài từ trên đỉnh xuống tới bãi cát ở phía dưới.

Tôi bảo nàng :

— Em hãy theo sát anh và níu chặt vào vai anh.

Chúng tôi tuột dần theo khe cát mịn xuống bãi biển. Tôi đẩy khe, tôi quẹo phải và kéo Monique tới dưới một tảng cây kim tước mọc từ trong bờ đá chìa cánh ra trên mặt cát.

Tôi dặn :

— Em hãy ở đây chờ anh một lát. Anh sẽ trở lại ngay.

Nàng xoay mặt lên và tôi hôn nàng. Nàng dẫn lại tôi :

— Mau lên nghe anh.

Tôi để lại cho nàng một khẩu tiêu liệp và trèo trở lên đỉnh bờ đá, rồi chạy lại chiếc Land Rover. Tôi quẹo xe trở ngược lại, với đèn pha bật sáng, hy vọng bọn chúng sẽ trông thấy tôi trở xe lui. Đoạn tôi nhấn nút ga. Bọn bánh xe cắn vào mặt đường đá trong lúc chiếc Land Rover chồm tới trước, mỗi lúc một thêm nhanh. Vừa lúc xe bằng một tay, tôi vừa lấy máy truyền tin và bấm nút vi âm, nói vào máy :

— A lô, Ted ?

Tiếng nói của Ted vang lại sau một lát im lìm.

— Ted đây, Stuart.

— Tôi đang định gạt chúng một vố. Ở đó có gì rắc rối không ?

— Xe cô đang chạy rộn rịp trên con đường, rồi khỏi lâu dài về phía nam. Chắc bọn chúng đã tìm thấy Anson.

Tôi đáp :

— Không còn nghi ngờ gì nữa. Nhiều toán lính đang đi lùng bắt bọn mình.

Giọng nói của Ted có vẻ vui thú :

— Ở đây vẫn chưa có gì lộn xộn. Theo em phỏng đoán, có lẽ chúng sẽ dời phiên gác vào lúc mười hai giờ khuya—hoặc trước đó một chút—vì Anson vốn xuất thân từ Hải Quân. Từ đây đến đó chắc sẽ không có ai vào nơi này làm gì.

— Chú đừng quá tin tưởng như vậy. Hãy cố xuống đây trước mười hai giờ khuya.

Tôi lái chiếc xe chạy lên, qua khỏi con đường rẽ vào phi trường gần hai cây số. Tới đây, tôi nhảy xuống và tìm một hòn đá nặng bên lề. Hòn đá vừa đủ nặng để đè sát chân ga xuống sàn xe. Tôi kê nó vào đúng vị trí. Máy xe gầm lên, làm rung động toàn thể chiếc xe.

Giữ cho cửa xe phía tài xế mở, tôi gài số thật nhanh tới số lớn nhất khi chiếc Land Rover vừa bắt đầu có trớn. Chiếc xe hơi loạng choạng vì tôi sang số quá nhanh. Cuối cùng tôi vừa lăn mình ra ngoài cửa, vừa bẻ quạt tay lái về phía tay phải.

Vai bên mặt của tôi chạm vào cỏ gai bên lề đường, trong lúc tôi cố bình tĩnh để lăn tròn cho khỏi bị thương, với khẩu tiêu liên kẹp chặt sát ngực bằng cả hai cánh tay, như một thủ môn ôm quả bóng sau khi vừa chụp được và đang té nhào trên mặt đất.

Khi tôi ngừng lăn, đầu óc tôi đã choáng váng. Tôi quì gối lên, vừa kịp trông thấy chiếc Land Rover nghiêng về một bên trong lúc leo lề và tiếp tục phóng lên mặt dốc về phía bờ đá. Lúc lên tới đỉnh dốc, tốc độ của xe vẫn còn không dưới một trăm cây số giờ. Theo đúng đặc tính đặc biệt của nó, chiếc Land Rover quả thật là loại xe leo dốc nhanh không kém lúc chạy trên đường bằng.

Chiếc xe vượt luôn mép bờ đá khá cao và phóng ra ngoài khoảng không phía trên bãi cát chừng hai thước. Cây cản trước cắm xuống cát, rồi chiếc xe lật nằm ngửa, trong lúc bốn bánh xe vẫn quay tròn trong không khí như mấy cái chân của một con bọ hung bị lật ngửa, ở cách tôi độ ba chục thước.

Tôi tuột xuống bờ đá và chạy về phía chiếc xe, tay mò tìm hộp quạt. Tôi nhất quyết làm cho nó phải cháy. Nhưng

tôi khỏi cần học công. Tôi vừa chạy được năm sáu bước thì một tiếng nổ hất ngược vào mặt tôi, làm tôi phải thối lui. Tôi ngã xuống bãi cát mịn và quì gối một hồi, nhìn chiếc xe bốc cháy, những ngọn lửa như những chiếc lưỡi đỏ tươi liếm lên nền trời đêm. Khói đen cuộn cuộn tuôn vào bầu không khí cuồng nổ. Trong lúc đó, từng làn sóng biển vỗ khoan thai lẫn lên để rửa sạch bãi cát cách chỗ xe cháy khoảng mười thước. Tôi không lo sợ bọn chúng sẽ chạy tới kịp.

Trong khi đang chạy trở về nơi Monique ăn núp dọc theo bãi biển cách xa gần hai cây số, tôi bỗng nghe tiếng nói của Ted vang lên từ chiếc máy truyền tin nhỏ ?

— Stuart ! Lửa cháy ở đâu vậy ?

Tôi vừa thở hồn hèn vì phải chạy trên mặt cát lún, vừa đáp :

— Kế dự định của tôi. Chiếc Land Rover vừa chạy ra khỏi bờ đá lật ngược trên bãi biển và đang cháy. Chú hãy mau chạy ra khỏi chỗ đó !

Rồi tôi phải liều mạng quẹo lên nơi cát cứng hơn để có thể chạy nhanh. Tôi biết như thế tôi sẽ bị kẻ nào đang đi trên đường trông thấy. Nhưng tôi cần mạo hiểm mới hy vọng không bị toán xe truy nã chạy tới bắt gặp.

Chạy trên cát, dù cát không lún, là một việc rất khó. Tôi tưởng chừng trái tim của tôi sẽ nổ tung ra trước khi tôi trở về được nơi tôi để Monique ngồi chờ dưới bóng cây kim tước. Quả nhiên có chuyện trở ngại xảy ra đúng như tôi lo sợ. Tôi vừa chạy qua khỏi ngã ba chừng một trăm thước thì tôi nghe tiếng bốn chiếc xe vận tải rú ga phóng về phía con đường ven biển. Tôi liền bỏ lên bờ đá và nép mình vào đó một lát mới thấy ánh đèn tiến

tới gần ngã ba.

Đoàn xe bót tốc độ đề chuẩn bị quẹo mặt. Chiếc dẫn đầu có vẻ ngần ngại trong giây lát. Tôi thở ra một hơi nhẹ nhõm khi đoàn xe quẹo trái về phía chiếc Land Rover đang cháy và lại gia tăng tốc độ.

Tôi nghe thùng xăng của chiếc Land Rover nổ vang đúng lúc ấy. Lửa bay tung tóe lên cao và lại cháy dữ dội. Tôi đeo vào bờ đá, thở một hồi, thăm cảm tạ Đức Chúa. Nhưng tôi không thể phí phạm nhiều thời giờ vào việc này. Tôi đã mất một chút thời giờ đề đánh lạc hướng, nhưng tôi cũng đã kéo cuộc tìm kiếm của bọn chúng tới một nơi chỉ cách điểm hẹn của chúng tôi chưa đầy hai cây số. Nếu trên tàu của chúng có kẻ nào trông thấy dấu hiệu thì không khác gì tôi đã chỉ chỗ cho chúng. Nếu tôi đoán không sai thì chúng phải chờ cho ngọn lửa bót cháy mạnh một chút mới có thể biết rõ chúng tôi không bị cháy theo xe. Nhưng tôi cần phải xử dụng thời giờ thật khôn khéo, nếu không sẽ không còn thời giờ đề tàu thoát.

Tôi trượt xuống bờ đá và lại chạy. Nhờ được nghỉ ngơi một lúc, tôi đã bót mệt. Tôi lo chạy và giữ cho hơi thở được đều đặn đến nỗi suýt qua khỏi nơi Monique đang chờ tôi.

Nàng cất tiếng gọi :

— Stuart !

Tôi dừng chân, chạy trở lại, bò vào bên cạnh nàng, thở không ra hơi. Nàng thì thăm tiếp :

— Em tưởng anh đã bỏ chạy khi em trông thấy lửa cháy.

Tôi trả lời :

— Chỉ có chiếc Land Rover cháy. Mình cũng không lợi thời gian được bao nhiêu. Rất có thể chúng sẽ bị kẹt ở đó. Cho tới khi lửa tắt. Và chúng sẽ thấy không có mình trong xe. Anh hy vọng chúng sẽ tưởng mình chạy về ngã Bragawick. Nhưng anh không dám cá ăn chắc như thế.

Nàng mò vào cổ tay tôi.

— Mấy giờ rồi ?

Tôi liếc mành che tay chớp ánh đèn pin lên mặt đồng hồ.

— Mười một giờ bốn mươi lăm. Còn mười lăm phút nữa, nếu mình may mắn. Nhưng không có Ted.

Tôi bấm nút máy truyền tin.

— Ted ! Chú còn làm gì nữa : Chỉ còn mười lăm phút !

— A-lô, Stuart. Vẫn chưa xong. Có lẽ phải mất mười hoặc mười lăm phút nữa. Cái gì mà gấp rút vậy ? Chưa tới mười hai giờ khuya mà.

— Chắc chú sẽ không tới đây kịp. Và tôi không thể giữ tiêm thủy đỉnh đề chờ chủ, trong lúc trong vịnh đầy những ngư lôi đỉnh. Bọn lính gác sắp đổi phiên rồi đó. Chú hãy mau lên !

Ted vẫn bình tĩnh bảo :

— Anh đừng nóng. Em gần xong rồi đây. Hiện giờ em không thể bỏ đi được. Em đã gở cho tê liệt tất cả ngoại trừ Plymouth và Luân đôn.

— Chúa ơi ! Mỗi hỏa tiễn đều có đánh dấu sẵn hay

80

— Anh đoán đúng.

— Thế thì chú cố cho nhanh lên !

Tôi xoay cái hộp ra sau lưng và quay sang Monique.

— Mình nên đi ngược lên phía trên một chút. Em có thể bước nhanh được không ?

Giọng nàng rất vững.

— Em khỏe lắm rồi.

Chúng tôi cố hết sức bước thật nhanh, nhưng chẳng nhanh được bao nhiêu. Tôi lại phải liều mạng xuống gần mé nước là nơi cát cứng hơn. Đêm khá tối. Chỉ có các vì sao rơi xuống một chút ánh sáng. Nhưng lúc này cần nhanh chân hơn là bí mật. Tôi có thể trông thấy ánh lửa của chiếc Land Rover sau lưng chúng tôi, bây giờ đã yếu hơn nhưng vẫn còn cháy. Tôi hy vọng bọn chúng vẫn còn chờ cho tới khi lửa tắt.

Căn cứ theo ký ức về bức họa đồ, chúng tôi chỉ còn cách điềm hện gần một cây số. Chúng tôi đang chạy qua một khoảng bãi biển có nhiều tảng đá trôi lên khỏi mặt cát từ trên xa cho tới bờ nước. Thỉnh thoảng chúng tôi lại vấp chân trong bóng tối. Lần thứ ba tôi nâng Monique dậy sau khi nàng vấp té, tôi chợt nhận thấy nàng đã gần như kiệt quệ. Lúc bước qua khỏi tảng đá, tôi dẫn nàng lên bờ, cùng ngồi dưới một gốc kim tuyến.

Chúng tôi chưa kịp lấy lại hơi thở thì tôi bỗng nghe tiếng động cơ xe vận tải rú lên trên đường về phía tay trái. Tôi lại trèo lên đỉnh bờ đá, nhìn qua đám cỏ cao mọc trên đỉnh. Có hai chiếc xe vận tải. Chúng đang chạy thật nhanh về phía tây trên con đường dọc theo bờ biển. Nơi tôi đang rình là nơi xa đường hơn hết, nhưng tôi vẫn có thể trông thấy trên mỗi chiếc xe có hơn mười tên lính vũ trang trong lúc xe chạy qua.

Hai chiếc xe vận tải đang chạy về phía tây. Có lẽ

tôi đang được quan sát một cuộc hành quân gọng kềm gồm hai chiếc xe chở đầy người tiến về hướng tây và hai chiếc về hướng đông. Nhìn về phía chiếc Land Rover đã bị cháy rụi, tôi có thể trông thấy hai cặp đèn pha di động về ngã Bragawick, có lẽ đề đồ quân xuống tìm kiếm ở mút bãi biển đằng kia. Bọn chúng đã thấy rõ chúng tôi không bị chết cháy trong ngọn lửa.

Tôi còn nhớ bãi biển từ đảo Lunna đến vịnh Lunna dài độ chừng năm cây số. Nếu bọn chúng ngừng lại để lục soát mỗi một bụi cây dọc theo phía dưới bờ đá, công việc đó sẽ mất khá nhiều thời giờ. Nhưng với một số người quá nhiều và đầy đủ đèn bấm như thế, có lẽ chúng sẽ lục soát rất nhanh và có thể tới nơi chúng tôi vào khoảng mười hai giờ khuya.

Mãi tới lúc này, nhìn kỹ vị trí tương đối của con đường, tôi mới nhận thấy chúng tôi hiện đang ở sát điểm hẹn mà Andrews đã chỉ định. Cuộc đào tẩu đã qua. Bây giờ chỉ còn chờ đợi.

Tôi tuột trở xuống và tìm gặp lại Monique. Tôi hỏi :

— Em không hề gì chứ ?

— Không sao. Nhưng mệt quá. Mình có phải đi xa hơn nữa ?

— Mình tới nơi rồi. Bây giờ mình chỉ việc ngồi đợi Andrews.

— Và Ted.

Tôi bảo :

— Phải.

Nhưng trong bụng tôi có một cảm giác đau đớn. Cuộc tìm kiếm đang diễn ra trên bãi biển. Tôi có thể trông thấy ánh đèn ở cả hai phía, không phải đèn xe mà là đèn pin,

đang chiếu loang loáng giữa những lùm cây, trong lúc cả hai toán người truy nã bắt đầu tiến gần chúng tôi từ hai phía bãi biển. Ánh đèn lay động không ngừng. Bọn chúng đi động nhanh hơn tôi tưởng.

Chúng tôi ngồi im lìm. Tôi biết nàng đang mệt. Tôi biết tôi cũng mệt. Tôi choàng hai cánh tay tôi quanh mình nàng và nàng giữ bàn tay của tôi sát vào gò ngực êm dịu của nàng. Tôi kê má trên đỉnh đầu nàng.

— Stuart.

— Em nói gì ?

— Tình thế ra sao ?

— Không đến nổi tệ, nếu Andrews mang được tìm thủy đình đến đây.

— Còn nếu ông ta không đến được ?

Tôi khích lệ :

— Em đừng nói bậy. Ông ta sẽ đến.

Nàng hình như không nghe tôi nói và tiếp tục theo ý nàng :

— Nếu ông ta không đến, em ước mong anh hiểu rằng em yêu anh. Em chưa bao giờ nói điều đó với anh.

— Lẽ dĩ nhiên anh đã hiểu. Khởi cần em phải nói ra bằng lời. Tất cả những lời nói đã bị méo mó và rách nát vì đã qua quá nhiều cửa miệng của những người thốt lên một cách quá dễ dàng mà lại không hiểu được ý nghĩa.

Nàng không nói gì trong một hồi lâu. Tôi cố giữ cho tâm trí thật trống rỗng. Những hình ảnh đang muốn nhẩy chồm vào đầu óc tôi để bắt tôi quan sát thật sự chẳng thú vị chút nào. Tôi nhất định quay mặt khỏi ánh sáng trong ngọn đèn chiếu, nhưng có một cái gì mạnh hơn cả ý chí của tôi bắt tôi phải nhìn vào. Luân-đôn trong đồng

gạch vụn không còn lớn hơn một nắm tay, đúng cảnh tôi đã trông thấy tại Nagasaki ba ngày sau khi bom nổ. Ánh sáng chói lòa xuyên qua kẽ mắt trong vụ nổ bom ở Bikini. Hội Đồng Nội Các quyết định sai lầm, muốn tỏ ra kiêu hùng theo gương của Churchill và chui đầu vào dưới một nắm tay phá hoại mà Không Lực Hoàng Gia lần này vô phương cứu vãn. Ted trong ngôi nhà gỗ dùng làm đài kiểm soát hỏa tiễn cố tìm cách ngăn cản thảm họa và bị bắt ngay tại đây bởi bốn lính gác đồng phục xám rồi bị đem ra xử bắn. Ted nằm trên nền nhà bằng bê-tông của đài kiểm soát trong một vũng máu lầy nhầy. Monique úp mặt xuống bãi cát mềm, mái tóc huyền của nàng bị cát bạc phủ lên. Tôi tắt ánh sáng bằng một cử chỉ vắn mạnh trông trí và kêu lên :

— Chúa ơi !

Chắc hẳn tôi phải kêu to lên, khiến cho Monique phải thì thầm hỏi :

— Gì vậy, Stuart ?

Tôi đáp :

— Xin lỗi. Anh nói trong cơn mơ màng.

Nàng lại nói :

— Stuart, em không thích đưa ra một mối hy vọng giả tạo, nhưng hình như có cái gì ngoài kia.

Nàng chỉ tay về phía biển. Trái tim của tôi lồng lên tựa hồ có mấy cây điện cực thọc vào đó. Tôi cố hết sức nhìn, nhưng vẫn không thể trông thấy gì cả.

— Trông nó giống như cái gì ?

Nàng có vẻ lúng túng.

— Em không chắc lắm. Trông nó... giống như một khối đen, tất cả chỉ có thế. Đen hơn cả bóng tối. Nó hơi

vuông vông, với một mũi nhọn nhỏ trên đỉnh.

Tôi bảo :

— Rất có thể đó là một cánh bướm. Anh vẫn không thấy gì. Mắt em tốt hơn mắt anh.

Tôi nhìn đồng hồ tay rồi tiếp ngay :

— Đã quá mười hai giờ khuya.

— Nó vẫn còn đó thì phải? Stuart, nó hãy còn kia!

— Kể ra cũng đáng thử liếc, nhưng mình bật đèn lên tức là chỉ rõ vị trí của mình. Anh hy vọng Andrews đã đập vào bờ, nếu em không lầm. Đây, em hãy khum hai bàn tay lại quanh loa đèn để ngăn chặn ánh sáng chiếu ra hai bên.

Khi hai bàn tay của nàng đã bọc quanh mặt kính của cây đèn pin, tôi hít một hơi thở dài và bật nút. Tôi chiếu đèn theo ba chữ đã ước hẹn để nhận biết nhau.

Chúng tôi nhận được phúc đáp ngay tức khắc. Không phải từ bóng tối ngoài biển, mà từ toán truy nã gần chúng tôi nhất, về phía đông nam. Đó là một tràng tiếng nổ nghe như tiếng súng trường. Tôi không thể trông thấy đầu đạn trúng vào những chỗ nào, nhưng chắc chắn rất gần, vì nhiều hạt cát tung vào mặt chúng tôi. Bọn lính đã tới gần, chỉ còn cách chúng tôi không quá ba trăm thước. Tôi kéo Monique nép vào dưới cây kim tuyến.

Tôi bảo nàng :

— Em hãy tiếp tục nhìn ra ngoài biển trong lúc anh chứng tỏ cho bọn chúng biết mình không phải là hạng người không biết tự vệ.

Tôi lấy cây tiêu liên và bỏ ra ngoài bãi biển. Tôi bắn hai phát về hai phía, không cần nhắm vào gì hết. Tôi biết khoảng cách quá dài so với tầm đạn của một khẩu tiêu liên.

Không có tiếng súng trả lời. Nhưng những ngọn đèn pin bắt đầu di động về phía chúng tôi nhanh hơn ban nãy. Bọn chúng cũng biết khoảng cách còn quá xa. Tôi bắn thêm mấy viên về cả hai phía. Ánh đèn pin liền tắt. Tôi biết mình không thể bắn trúng ai ở khoảng cách này. Nhưng tôi biết bọn chúng đang im lặng tiến tới gần chúng tôi, trong bóng tối.

Bỗng Monique cất tiếng gọi lớn:

— Stuart ! Stuart ! Coi kìa ! Có ánh đèn !

Tôi liền nhìn ra biển. Dấu hiệu của tôi không phải chỉ được trả lời bằng một ánh đèn, mà bằng hành động. Một luồng ánh sáng tỏa ra từ một điểm cao hơn mặt nước chừng ba thước. Tôi bối rối mất một giây cho đến khi nhận thấy nhiều bóng người chen chúc nhau qua luồng sáng.

Rồi tôi quả thật đó là chiếc tiềm thủy đỉnh. Nhiều người đang đổ ra khỏi nắp tàu chạy lên boong. Chiếc tiềm thủy đỉnh chỉ cách xa bãi biển bảy tám trăm thước.

Một phút sau, tôi hiểu vì sao có nhiều người trèo lên khỏi nắp tàu. Tôi trông thấy những lần đạn trái sáng từ ngoài biển bay theo hình vòng cung vào hai đầu của bãi biển. Trên tàu có ai thông minh đoán đúng ánh đèn pin. Họ liền bắn vào những nơi ban nãy vừa thấy ánh sáng. Sau loạt đạn trái sáng đầu tiên, tôi còn nghe thêm tiếng khạc đạn đều đặn của hai khẩu đại liên bốn mươi ly đặt ở mũi và lái của tiềm thủy đỉnh bắn vào hai đám quân truy kích trên đảo. Monique ôm chặt cánh tay của tôi, múa may như điên cuồng, trong lúc vẫn còn ngồi trên cát.

Tiếng súng chỉ bắn một hồi không lâu lắm, rồi ngừng hẳn. Trong bầu không khí im lặng cô đặc, tôi chợt nghe một tiếng nói vọng lên từ mé biển.

— Dunbar ! Dunbar ! Ông ở đâu ? Tôi ở phía này !

Đó là tiếng nói của Colin Andrews.

Tôi la to :

— Chúng tôi đang tới đây !

Tôi cầm tay Monique và chúng tôi chạy loạng choạng xuống bãi biển, mang theo hai cây tiểu liên. Khi chúng tôi tới chỗ cát ướt ở gần nước, tôi có thể trông thấy một bóng đen đứng bên cạnh một vật thấp vừa được kéo lên mặt đá cuội. Chúng tôi cùng tiến về phía ấy. Đó là Andrews. Ông ta nắm cứng cánh tay của tôi.

— Dunbar, tôi mừng được gặp ông an toàn. Chào Cô Ménard.

Giọng nói của ông ta có vẻ lạnh nhạt. Tôi cắt tiếng cười một cách lặc lợng trong lúc ông ta nói tiếp :

— Mình hãy ra khỏi đây ngay. Phe mình chỉ có chừng này ?

— Không. Em tôi đáng lẽ đã có mặt tại đây. Ông đợi tôi một lát.

Tôi lôi chiếc máy truyền tin từ sau lưng ra trước và nói vào máy :

— Ted ! Stuart đây ! Chú hiện ở đâu ?

Ted trầm tĩnh trả lời :

— Kia, anh hãy nói nhỏ một chút. Coi chừng kẻ phải bởi thường máy vi âm đó. Em vừa xong việc ở đây và sẽ chuẩn trong một phút nữa.

Ngay sau tiếng nói của Ted, tôi nghe một tiếng súng nổ, tuy không gần chúng tôi, nhưng qua bộ phận phóng thanh nhỏ xíu của chiếc máy truyền tin, nghe thật dồn và lạnh lạnh.

— Ai bắn vậy, Ted ?

— Không có gì đáng kể. Chỉ có hai tên gác vừa đến

và bắt gặp xác chết bên ngoài. Tội nó đang thân tặng em vài h iệp. Em sẽ xử tội bọn chúng, anh đừng lo.

— Ted, tàu đến rồi !

Ted đáp ngay :

— Em rất tiếc phải trễ chuyến này. Anh hãy lên tàu và nh ỏ neo đi. Em sẽ gặp anh sau, ngay sau khi em thanh toán xong mấy tên hề này.

Colin Andrews lấy chiếc máy truyền tin khỏi tay tôi và nói với Ted :

— Dunbar, đây là Colin Andrews. Có lẽ chúng tôi không thể chờ ông được. Nếu không, và nếu ông có thể đoạt một chiếc tàu, chúng tôi sẽ chạy quanh khoảng bốn dặm về phía nam, trong biển Friday Sound, lâu tới mức tối đa của chúng tôi.

Tiếng nói của Ted vang lại :

— Được rồi, xin cảm ơn ông. Bây giờ tôi phải đi. Tôi sẽ cố gắng đến thật sớm.

Andrews trả máy truyền tin lại cho tôi và bảo :

— Thôi, mình đi. Trễ quá rồi.

Chúng tôi đỡ Monique bước vào chiếc xuồng cao su và đưa nàng tới phía mũi, qua khỏi dàn chèo ngăn. Andrews và tôi cùng đẩy xuồng, lội cho tới khi nước lên tới đầu gối mới nhảy vào. Ông ta tiến tới trước và cầm chèo. Tôi buông mình xuống khoang.

Ông ta nói :

— Chỗ hơi quá sức, như một chiếc thuyền du khách ở Cowes (¹). Nhưng mình sẽ đi tới nơi.

(1) Cowes : một thành phố nghỉ mát và là một trung tâm du thuyền trên đảo Wight của nước Anh. dân số độ chừng 15. 000 người (c.l.c.d.g.)

Tôi nhìn về phía sau lưng trong lúc ông ta khởi sự chèo. Hai toán người săn đuổi chúng tôi ban nãy trên bãi biển đã nhập lại thành một. Bọn chúng đang tìm chúng tôi dưới cây kim tước với những cây đèn pin bật sáng. Chúng vẫn chưa có ý nghĩ chúng tôi đã rời khỏi bãi biển. Trước khi chúng kịp hiểu sự việc đã xảy ra như thế nào thì hai khẩu đại liên bốn mươi ly lại khai hỏa, bắn xối xả vào đám đèn. Nhưng các xạ thủ không thể bắn thấp xuống để cho trúng đích vì họ biết chúng tôi đang ở trên đường đạn. Tuy nhiên, những tiếng nổ khủng khiếp trên đỉnh bờ đá cũng đủ khiến cho bọn người săn đuổi phải tắt đèn.

Andrews đang cố sức kéo mạnh mái chèo, nhưng khoảng cách từ chúng tôi tới bãi biển chỉ gia tăng một cách vô cùng chậm. Chiếc xuồng như bị ai kéo trì lại. Xuồng cao su là loại nặng nề khó chèo hơn hết. Nhất là khi phải chở tới ba người, thì lại càng tệ hơn nữa.

Tôi cởi đôi giày và chiếc quần tây dài cùng áo choàng. Tôi trèo ra khỏi xuồng, xuống dưới nước và bắt đầu dẩy vào đuôi xuồng hình tròn. Tôi đập thật lâu vào đáy biển đầy cát. Được mấy bước, đáy biển thụt sâu và tôi tiếp tục đập chân trong nước, cố giữ cho những chiếc đập của tôi ăn nhịp với hai mái chèo. Chúng tôi bắt đầu di động nhanh hơn một chút. Nước biển lạnh như nước đá, nhưng mấy giây sau nó làm cho tôi tê cóng và tôi không còn cảm thấy quá lạnh nữa. Một cơn mưa lất phất đang khởi sự rơi. Đây là một cơn mưa rào thường xuyên trong vùng. Chỉ cách xa một trăm thước, trời lại quang đãng.

Andrews chợt quay đầu lui, gọi :

— Cô Ménard, cô hãy bước qua mái chèo bên phải của tôi, vào trong khoang. Rồi cô nằm xuống và nín lấy

tay Dunbar để giúp ông ấy thêm vững.

Mấy giây sau, tôi trông thấy khuôn mặt xanh xao hình trái xoan của nàng ngay phía trên mặt tôi và cảm thấy hai bàn tay nàng nắm chặt hai cổ tay tôi. Nàng nắm sát người lên khoang, cầm kê lên mạn xuống cao su. Nàng mỉm cười với tôi. Tôi đập mạnh hơn, cổ trời lên cao đề hôn chóp mũi của nàng. Nàng bật cười thành tiếng.

Andrews lại bảo :

— Hãy nép sát xuống, đề tránh đạn.

Quả thật súng lại nổ, nhưng lần này từ phía bãi biển. Bây giờ hai khẩu bốn mươi ly đã ngừng bắn, các toán quân truy kích đã phỏng đoán chúng tôi hiện ở đâu. Bọn chúng không thể trông thấy chúng tôi, nhưng dù chúng bắn phóng chừng đi nữa chúng tôi vẫn nơm nớp lo sợ. Tôi nghe tiếng những đầu đạn rơi lồm bồm xuống nước. Chỉ cần lãnh phải một viên cũng đủ mệt rồi.

Đúng lúc tôi nghĩ như thế, chúng tôi bỗng bị soi sáng bởi một ngọn đèn chiếu cực mạnh từ trên bãi biển. Tôi vội vàng nhìn lui. Ánh sáng chiếu vào chúng tôi phát xuất từ phía cao trên bờ đá, rõ ràng là một ngọn đèn đặt trên một chiếc xe vận tải đang đậu trên đường. Tôi cố đập mạnh hơn chút nữa.

Monique nói :

— Anh quả thật là một máy tàu thượng hảo hạng.

Tôi đáp :

— Em đừng đùa nữa.

Lời nói của tôi được nhấn mạnh ngay lúc đó bằng một tiếng đạn đại liên. Monique giật nảy mình.

— Em không hề gì cả chứ ?

Nàng trả lời :

— Em không sao hết.

Viên đạn đã trúng vào chiếc xuống bằng cao su, phía trên lẫn nước.

Gần như ngay lúc đó tôi chợt nghe một tiếng nổ dài phía sau lưng. Tôi chỉ ngạc nhiên một lúc, mặc dầu trước đó tôi chưa hề nghe. Không phải một chiếc xe vận tải đang chở ngọn đèn chiếu đạo trên đường. Đó là một trong những chiếc xe thiết giáp mà Anson đã từng nói tới. Khẩu súng 88 ly đang bắn vào chúng tôi. Lần này tôi cảm thấy hơn là nghe quả đạn trái phá rơi xuống nước ở về phía bên phải của chúng tôi. Quả đạn tiếp theo rơi xuống nước cùng một khoảng cách về phía bên-trái.

Andrews vừa chèo vừa bảo :

— Bọn chúng bắn theo lối gọng kìm năm ngang.

Dù lối bắn thuộc loại gì đi nữa, có lẽ hiệp thứ ba chúng tôi sẽ lãnh đủ.

Thủy thủ đoàn trên tàu lại khai hỏa bằng hai khẩu bốn mươi ly. Nhờ có ánh đèn chiếu, họ đã trông thấy chúng tôi ra khá xa và có thể bắn phía trên đầu chúng tôi.

Tôi nhìn lui đúng lúc để trông thấy một trong hai khẩu bốn mươi ly xác định được vị trí của chiếc thiết giáp trên con đường cạnh bãi biển. Ánh đạn trái sáng yếu ớt màu vàng cam như phụ họa với ngọn đèn chiếu để soi rõ. Ánh sáng đột nhiên tắt hết. Nhưng bóng tối như bị xé rách ngay lúc đó bởi một tiếng nổ, rồi một ngọn lửa màu vàng cam bùng lên. Chiếc thiết giáp đang cháy một cách dữ dội.

Anson khen :

— Bắn hay lắm !

Tôi quay lại đập mạnh cùng với những mái chèo, cảm thấy chiếc xuống nhỏ đang nhịp nhàng trườn tới. Tôi thăm cảm ơn Monique đang nắm chặt cổ tay tôi, vì mạn xuống bằng cao su rất khó nín.

Nàng chợt nói :

— Mình sắp tới nơi rồi.

Tôi biết nàng cố khích lệ tôi. Nàng không thể trông thấy được chiếc tiêm thủy đỉnh phía sau lưng nàng. Nàng buông một bàn tay ra để vuốt tóc và nước dính trên mặt tôi. Bàn tay của nàng lạnh ngắt.

Nhưng nàng đã nói đúng. Một giây sau tôi cảm thấy mũi xuống đụng phải một vật gì vững chắc. Tôi trông thấy khối đen của chiếc tàu ngầm.

Andrews cất chèo vào khoang. Tôi gác cả hai cánh tay lên mạn xuồng và để mặc cho thân hình nửa chìm nửa nổi trong nước biển. Monique choàng hai cánh tay quanh cổ tôi. Tôi cảm thấy hơi ấm của mặt nàng sát vào má tôi.

Tôi bảo nàng :

— Em hãy tới phía trước đi. Họ sẽ kéo anh lên sau.

Andrews đỡ nàng đứng dậy. Tôi trông thấy hai cái vòng hạ xuống cho nàng bắm lấy rồi kéo nàng lên khỏi hông tiêm thủy đỉnh cho tới boong tàu. Sau đó Andrews quay sang tôi.

— Dunbar, ông hãy níu chặt. Tôi sẽ xoay tròn chiếc xuồng. Có một cái thang ở ngay phía trên đầu ông.

Chúng tôi đã an toàn. Bây giờ tiếng súng trên bãi biển đã ngừng nổ. Nhưng rất có thể bọn lính gác của Anson sẽ đưa một chiếc thiết giáp khác tới đây. Nếu thế, lớp vỏ mỏng của chiếc tiêm thủy đỉnh sẽ lâm nguy một cách trầm trọng. Tôi đã từng trông thấy hông tàu lủng chỉ vì lắc lư đụng vào bến, và tôi không muốn chứng kiến cảnh một viên đạn tám mươi tám xuyên qua thành tàu.

Thế là chúng tôi đã an toàn. Nhưng Ted vẫn còn ở trên Saint Sudra, và trong lúc Ted còn ở đó chúng tôi chưa

thật sự bình yên và hoàn toàn sung sướng. Cả thế giới cũng thế.

Tôi cảm thấy toàn thân đau đớn lúc vừa mới bước lên ba nấc thang thấp nhất trong nước biển lạnh trước khi tôi cảm thấy hai cái vòng tròn vào cổ tay. Người ta kéo tôi lên trong lúc một cặp vòng khác được thả xuống để kéo Andrews. Một người liệng một chiếc mền dày lên mình tôi lúc tôi đang leo đoạn thang sắt cuối cùng để lên boong. Họ còn kéo phụ tôi. Hai chân tôi tê cóng khi ra khỏi nước lạnh.

Một viên đại úy Hải quân trẻ tuổi mặc áo choàng len đột mũ xanh niêm nữ nói với tôi :

— Chào mừng ông lên tàu *Venturer*.

Andrews bảo ngay :

— Đại úy, theo tôi nghĩ mình nên lặn gấp. Dunbar, tôi rất lấy làm buồn. Máy vô hiệu hóa chưa làm hại được mình, nhưng mình không thể quá mạo hiểm.

Tôi đáp :

— Máy đó đã bị đập nát rồi. Ted đã đập nát và liệng xuống dưới biển.

— Đó không thể là bộ máy độc nhất.

— Đó là bộ máy duy nhất được đem đặt tại đây.

Andrews trả lời một cách nghiêm trọng :

— Và rất có thể bọn chúng đặt lại một máy khác trong vòng ít phút. Nhưng nếu bộ máy hiện tại đã hư, có nghĩa là mình có thể sắp đặt một cuộc tấn công lên đảo. Đại úy Thomas, tôi cần gửi một bức điện tín.

— Xin vâng.

Nói đoạn, viên đại úy Hải quân quay sang viên sĩ quan đang có phận sự trên boong :

— Ông Fanning, hãy đưa Đại úy Andrews xuống gặp sĩ quan truyền tin. Luôn tiện ông hãy đưa Ông Dunbar đi lấy áo quần khô.

Tôi vẫn cố nói :

— Đại úy, xin cho tôi hỏi một điều. Mình không thể chờ thêm nửa giờ hay sao ? Em tôi hiện ở trên đảo và sắp sửa đến đây.

— Ông Dunbar, tôi hết sức tiếc. Dù không có bọn múa rối đó trên bãi biển đi nữa...

Ông ta ngừng một lát và chỉ tay về phía đông bắc.

— Ông hãy xem kia kìa. Ông có biết đó là những thứ gì ?

Tôi liền nhìn theo tay ông ta chỉ. Ba chiếc ngư lôi đỉnh đang chạy nhanh đến, chiếc nào chiếc nấy bật đèn sáng rực.

Tôi gật đầu.

— Vâng. Đó là những chiếc ngư lôi đỉnh trang bị vỏ khí đầy đủ. Ông nói đúng. Ông không thể liều mạng hy sinh chiếc tàu này.

Thomas nói với tôi :

— Xin cảm ơn ông.

Đoạn ông ta quay sang viên sĩ quan dưới quyền :

— Ông Fanning, hãy thông báo cho các ban trên tàu chuẩn bị lặn ngay tức khắc.

Tất cả mọi người trên boong đều vội vã trụt xuống nắp tàu, và nắp được đóng kín ngay. Tôi đứng phía dưới nắp tàu, một lúc sau mắt mới quen với ánh sáng. Tôi lơ mơ trông thấy Monique đang chờ tôi. Nàng đến bên tôi và tôi trùm nàng sát mình tôi trong chiếc mền mà người ta đã ném cho tôi trên boong, rồi tôi mới

nhận thấy mình đang khóc.

Andrews đã tới sau lưng tôi từ lúc nào tôi không rõ, mãi đến khi ông ta lên tiếng :

— Dunbar, ông chớ quá lo buồn. Chúng tôi đã nói với em ông chúng tôi sẽ ở đâu — chỉ cách xa mấy dặm trong biển Friday Sound. Thế nào ông ấy cũng sẽ gặp lại mình.